

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỤC CHÍNH SÁCH - XÃ HỘI

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ ĐẾN
Số: 4401
Ngày: 25/02/2026
Chuyên:

THÔNG TƯ

Quy định về khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân chuyên nghiệp có đủ 15 năm trở lên công tác trong Bộ Quốc phòng đã về phục viên

Thông tư số 107/2016/TT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân chuyên nghiệp có đủ 15 năm trở lên công tác trong Bộ Quốc phòng đã về phục viên, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 103/2025/TT-BQP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

Thi hành Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (sau đây gọi tắt là Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg), Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

Căn cứ Luật Quân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân chuyên nghiệp có đủ 15 năm trở lên công tác trong Bộ Quốc phòng đã về phục viên.¹

¹ Thông tư số 103/2025/TT-BQP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 209/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Nghị định của Chính phủ thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Quốc phòng;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh²

1. Thông tư này quy định cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đăng ký khám bệnh, chữa bệnh; quyền lợi, chế độ miễn, giảm tiền viện phí; phương thức thu, quản lý, sử dụng viện phí; sổ khám bệnh, quản lý và sử dụng sổ khám bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Bộ Quốc phòng; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân có đủ 15 năm trở lên công tác trong Bộ Quốc phòng đã về phục viên.

2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Bộ Quốc phòng đăng ký khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân chuyên nghiệp có đủ 15 năm trở lên công tác trong Bộ Quốc phòng đã về phục viên quy định tại Thông tư này là các bệnh viện và viện có giường bệnh hoặc bệnh xá quân y và bệnh xá quân dân y có khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (sau đây gọi chung là bệnh viện quân y).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quân nhân chuyên nghiệp có đủ 15 năm trở lên công tác trong Bộ Quốc phòng đã về phục viên (sau đây gọi chung là quân nhân phục viên) không có chế độ bảo hiểm y tế, khi bị mắc bệnh, tai nạn được khám bệnh, chữa bệnh, miễn hoặc giảm viện phí tại các bệnh viện quân y.

2. Quân nhân về địa phương tham gia làm việc trong các đơn vị, tổ chức thuộc diện phải đóng bảo hiểm y tế bắt buộc, có nguyện vọng thì được khám bệnh, chữa bệnh tại các bệnh viện quân y theo chế độ bảo hiểm y tế.

3. Bệnh viện quân y và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đăng ký khám bệnh, chữa bệnh³

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

a) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân phục viên thuộc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này là bệnh viện quân y ở gần nơi quân nhân phục viên thường trú nhất;

b) Trường hợp cấp cứu, quân nhân phục viên được khám bệnh, chữa bệnh tại bất kỳ bệnh viện quân y nào gần nhất; sau giai đoạn điều trị cấp cứu, quân

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách."

² Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

³ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

nhân phục viên được chuyển vào điều trị nội trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đã tiếp nhận cấp cứu hoặc được chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân y khác để tiếp tục điều trị theo yêu cầu chuyên môn hoặc được chuyển về nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu sau khi đã điều trị ổn định. Quyền lợi về khám bệnh, chữa bệnh và chế độ miễn, giảm viện phí thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 và Điều 6 Thông tư này.

2. Đăng ký khám bệnh, chữa bệnh:

a) Quân nhân phục viên về địa phương, đăng ký với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Bộ chỉ huy quân sự tỉnh). Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ đăng ký khám bệnh, chữa bệnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh có trách nhiệm cấp giấy giới thiệu cho quân nhân phục viên đến bệnh viện quân y ở gần nơi thường trú nhất để làm thủ tục đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu theo quy định;

b) Bệnh viện quân y căn cứ vào giấy giới thiệu của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, quyết định phục viên, căn cước công dân hoặc căn cước để cấp sổ khám bệnh cho quân nhân phục viên;

c) Trường hợp quân nhân phục viên thay đổi bệnh viện quân y khám bệnh, chữa bệnh do di chuyển nơi thường trú, thủ tục đăng ký khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện quân y mới được thực hiện theo giấy giới thiệu của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh (nơi thường trú mới) và sổ khám bệnh của bệnh viện cũ;

d) Quân nhân phục viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này có nguyện vọng khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện quân y thì đăng ký với cơ quan bảo hiểm xã hội địa phương, được hưởng các quyền lợi khám bệnh, chữa bệnh và có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

Điều 4. Hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh của quân nhân phục viên tại các bệnh viện quân y

1. Sổ khám bệnh do bệnh viện nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh cấp.

2. Căn cước công dân hoặc căn cước.⁴

3. Trường hợp đề nghị xét miễn viện phí, có thêm các giấy tờ sau:

a) Giấy chứng nhận thuộc diện có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc thường trú⁵ thường xuyên tại các xã thuộc vùng sâu, vùng núi cao, biên giới, hải

⁴ Cụm từ “chứng minh nhân dân” được thay thế bằng cụm từ “Căn cước công dân hoặc căn cước” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

⁵ Cụm từ “cư trú” được thay thế bằng cụm từ “thường trú” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

đảo do Ủy ban nhân dân cấp xã⁶ và tương đương cấp hoặc giấy tờ chứng minh trong thời gian tại ngũ có từ 3 năm trở lên công tác ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên hoặc làm nghề, công việc theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 Thông tư này;

b) Hồ sơ sức khỏe hoặc giấy ra viện cũ để xác định bệnh cũ trong thời gian tại ngũ tái phát.

Điều 5. Quyền lợi và trách nhiệm của quân nhân phục viên khi khám bệnh, chữa bệnh

1. Quyền lợi:

a) Được khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú và nội trú;

b) Được bảo đảm khám bệnh, làm các xét nghiệm phục vụ cho chẩn đoán và Điều trị, thuốc, dịch truyền, máu, làm các thủ thuật và phẫu thuật, sử dụng giường bệnh như đối với quân nhân đang công tác có cùng bậc lương.

2. Trách nhiệm:

a) Đăng ký khám bệnh, chữa bệnh tại các bệnh viện quân y⁷;

b) Xuất trình hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp cấp cứu thì được tiếp nhận ngay, sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày tiếp nhận, quân nhân phục viên phải hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định với bệnh viện;

c) Nộp tiền viện phí, tiền sổ khám bệnh theo mức quy định;

d) Bảo quản và không cho người khác mượn sổ khám bệnh;

đ) Trả lại sổ khám bệnh cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh⁸ khi tham gia bảo hiểm y tế theo quy định của Nhà nước.

Điều 6. Chế độ miễn, giảm tiền viện phí

1. Quân nhân phục viên được miễn tiền viện phí khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Thường trú⁹ thường xuyên tại các xã vùng sâu, vùng núi cao, biên giới, hải đảo thuộc những địa danh theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

⁶ Cụm từ “cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội huyện” được thay thế bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

⁷ Cụm từ “theo tuyến” được bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

⁸ Cụm từ “Ban chỉ huy quân sự cấp huyện” được thay thế bằng cụm từ “Bộ chỉ huy quân sự tỉnh” theo quy định tại khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

b) Có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có chứng nhận của địa phương (Ủy ban nhân dân cấp xã¹⁰ và tương đương);

c) Mắc một trong các bệnh: Sốt rét, lao, tâm thần, phong, bệnh dại phải tiêm phòng và Điều trị;

d) Bệnh cũ trong thời gian tại ngũ tái phát (theo hồ sơ sức khỏe hoặc giấy ra viện trong thời gian tại ngũ);

đ) Trong thời gian tại ngũ có từ 3 năm trở lên công tác ở những địa bàn đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc công tác ở nơi có phụ cấp khu vực từ 0,7 trở lên, hoặc làm nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc danh Mục nghề, công việc do Bộ Nội vụ,¹¹ Bộ Y tế ban hành. Thời gian công tác, làm nghề, công việc nêu trên nếu gián đoạn thì được cộng dồn.

2. Quân nhân phục viên không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này được giảm 50% tiền viện phí.

3. Quân nhân phục viên thuộc một trong các trường hợp sau đây, không được miễn hoặc giảm tiền viện phí:

a) Bị thương tích do cố ý đánh nhau (trừ trường hợp bị người khác gây nên), tự gây thương tích cho mình;

b) Do say rượu, bia và những hậu quả do say rượu, bia;

c) Do dùng chất ma túy;

d) Bệnh lây qua đường tình dục, nhiễm HIV/AIDS do vi phạm đạo đức;

đ) Bị thương tích do vi phạm pháp luật.

Điều 7. Phương thức thu, quản lý, sử dụng viện phí

1. Phương thức thu viện phí: Các bệnh viện quân y tổ chức thu viện phí được thực hiện như đối tượng phải nộp một phần viện phí y tế; người bệnh nộp tiền viện phí và thanh toán viện phí trực tiếp tại cơ quan tài chính của bệnh viện, cụ thể như sau:

⁹ Cụm từ “có hộ khẩu và cư trú” được thay thế bằng cụm từ “thường trú” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹⁰ Cụm từ “cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội huyện” được thay thế bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹¹ Cụm từ “Lao động - Thương binh và Xã hội” được thay thế bằng cụm từ “Nội vụ” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

a) Đối tượng thuộc diện được giảm tiền viện phí phải nộp tiền viện phí theo quy định (sau khi đã trừ phần được giảm);

b) Đối tượng không thuộc diện miễn hoặc giảm viện phí thì phải nộp toàn bộ chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

2. Quản lý, sử dụng viện phí

a) Khoản viện phí thu của quân nhân phục viên khám bệnh, chữa bệnh nộp là nguồn thu bổ sung vào ngân sách chung của bệnh viện; được sử dụng để bổ sung kinh phí mua thuốc, dịch truyền, máu, hóa chất xét nghiệm, phim X-quang, vật tư tiêu hao thiết yếu, in một số mẫu biểu phục vụ người bệnh;

b) Việc quản lý, sử dụng viện phí thu được của quân nhân phục viên được thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Quốc phòng. Cơ quan tài chính bệnh viện phải mở sổ đăng ký, thống kê theo dõi đầy đủ, chính xác, kịp thời.

Điều 8. Sổ khám bệnh; quản lý và sử dụng sổ khám bệnh

1. Sổ khám bệnh: Sổ khám bệnh là cơ sở pháp lý để quân nhân phục viên khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện quân y¹². Sổ khám bệnh được in theo Mẫu số 01/2016/KB-QNCNPV ban hành kèm theo Thông tư này, cụ thể như sau:

a) Sổ in khổ A5, gồm 34 trang (cả bìa).

b) Quy định in các trang bìa:

- Trang bìa 1: In tên Sổ khám bệnh của quân nhân phục viên.

- Trang bìa 34: In quy định sử dụng sổ khám bệnh của quân nhân phục viên.

c) Quy định in các trang một (từ trang 3 đến trang 32):

- Trang 3: In phần sơ yếu lý lịch.

- Từ trang 4 đến trang 32 in số thứ tự trang kẻ cột để bệnh viện ghi khi quân nhân phục viên khám bệnh, chữa bệnh.

d) Sổ khám bệnh khi cấp cho quân nhân phục viên do Giám đốc bệnh viện ký và được đóng dấu của bệnh viện tại phần giáp lai giữa các trang.

2. Quản lý và sử dụng sổ khám bệnh:

a) Sổ khám bệnh do bệnh viện quân y¹³ in, cấp cho quân nhân phục viên, có thu tiền theo giá gốc tại thời Điểm in sổ;

¹² Cụm từ “thuộc tuyến” được bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹³ Cụm từ “thuộc tuyến” được bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

b) Sổ khám bệnh sử dụng cho nhiều lần khám bệnh; khi sổ hết chỗ để ghi hoặc làm mất, hỏng, quân nhân phục viên được bệnh viện quân y nơi khám bệnh, chữa bệnh cấp sổ mới;

c) Quân nhân phục viên có trách nhiệm quản lý, tránh làm mất, hỏng hoặc cho người khác mượn sổ khám bệnh.

Điều 9. Kinh phí bảo đảm thực hiện

Ngân sách hằng năm đảm bảo việc miễn hoặc giảm viện phí khi khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân phục viên quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 6 Thông tư này thuộc phần kinh phí của bệnh viện do Bộ Quốc phòng cấp.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Trách nhiệm của các bệnh viện quân y:

a) Đăng ký, cấp sổ, đổi sổ khám bệnh và tổ chức khám bệnh, chữa bệnh cho quân nhân phục viên;

b) Đảm bảo thuốc, hóa chất xét nghiệm, phim X-quang, vật tư tiêu hao thiết yếu theo danh Mục của Bộ Y tế và theo quy định hiện hành của Bộ Quốc phòng;

c) Đăng ký thống kê báo cáo tình hình thu dung, Điều trị hàng tháng, phải tách riêng đối tượng quân nhân phục viên theo mẫu báo cáo của Cục Quân y.

2.¹⁴ Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc khoản 1 Điều này thì không thu dung, điều trị đối với quân nhân phục viên. Đối với trường hợp cấp cứu, sau khi tiến hành công tác sơ cứu, cấp cứu bước đầu theo phân cấp nhiệm vụ kỹ thuật phải chuyển bệnh nhân về bệnh viện quân y đã đăng ký khám bệnh, chữa bệnh.

3. Trách nhiệm của các đơn vị quản lý trực tiếp quân nhân đã phục viên: Căn cứ hồ sơ lưu tại đơn vị và đề nghị của quân nhân phục viên, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị từ cấp Trung đoàn và tương đương trở lên có trách nhiệm xác nhận thời gian, địa bàn, nghề, công việc theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 Thông tư này, kèm theo bản photocopy hồ sơ lưu trữ làm căn cứ xác nhận. Trường hợp cơ quan, đơn vị cũ đã sáp nhập hoặc giải thể thì cơ quan, đơn vị thành lập sau sáp nhập hoặc cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị đã giải thể xác nhận.

4. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh¹⁵

a) Phổ biến chính sách về chăm sóc sức khỏe của Bộ Quốc phòng đối với quân nhân phục viên, quyền lợi và trách nhiệm khi thực hiện khám bệnh, chữa bệnh tại các bệnh viện quân y;

¹⁴ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹⁵ Cụm từ “Ban chỉ huy quân sự cấp huyện” được thay thế bằng cụm từ “Bộ chỉ huy quân sự tỉnh” theo quy định tại khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

- b) Đăng ký, quản lý, theo dõi khi quân nhân phục viên về địa phương;
- c) Hướng dẫn cho quân nhân phục viên các quy định về thủ tục cần thiết khi đi khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện quân y;
- d) Cấp giấy giới thiệu để quân nhân phục viên đi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh lần đầu tại bệnh viện quân y theo¹⁶ quy định và chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc giới thiệu đó.

5. Cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng:

a) Cục Chính sách-Xã hội¹⁷, Tổng cục Chính trị: Chỉ đạo các cơ quan chức năng theo ngành dọc thuộc cơ quan quân sự địa phương các cấp theo dõi việc quản lý, đăng ký, cấp giấy giới thiệu cho quân nhân phục viên đi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện quân y.

b) Cục Quân lực, Bộ Tổng Tham mưu: Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, đơn vị bảo đảm đầy đủ thủ tục đối với quân nhân phục viên được khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

c) Cục Quân y, Bộ Quốc phòng:

- Chỉ đạo các bệnh viện quân y, bệnh xá trong toàn quân thực hiện đúng các quy định của Bộ Quốc phòng tại Thông tư này về khám bệnh, chữa bệnh cho quân nhân phục viên;

- Chủ trì, phối hợp với Cục Quân lực nghiên cứu, đề xuất với Bộ Quốc phòng về số giường bệnh viện cần triển khai thêm để phục vụ cho quân nhân phục viên.

d) Cục Tài chính, Bộ Quốc phòng: Chủ trì phối hợp với các cơ quan hướng dẫn các bệnh viện lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chế độ miễn hoặc giảm viện phí khám, chữa bệnh đối với quân nhân phục viên quy định tại Thông tư này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành¹⁸

¹⁶ Từ “tuyển” được bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹⁷ Cụm từ “Cục Chính sách” được thay thế bằng cụm từ “Cục Chính sách - Xã hội” theo quy định tại khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹⁸ Điều 19, Điều 20 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025 quy định như sau:

“Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

2. Thay thế một số cụm từ sau:

a) Thay thế cụm từ “Lao động - Thương binh và Xã hội” bằng cụm từ “Nội vụ” tại các điều, khoản, điểm sau đây:

- Tại điểm b khoản 3 Mục II Thông tư liên tịch số 27/2004/TTLT-BQP-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2004 của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 215/2003/QĐ-TTg

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.
2. Các quy định về khám bệnh, chữa bệnh ban hành tại Thông tư này được áp dụng thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.
3. Quân nhân phục viên trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 được thực hiện các quy định về khám bệnh, chữa bệnh tại Thông tư này.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

ngày 24 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng trực tiếp làm công tác quản lý giáo dục, chăm sóc khám chữa bệnh hoặc đấu tranh với các đối tượng nhiễm HIV/AIDS;

- Tại Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 53/2024/TT-BQP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

b) Thay thế cụm từ “Cục Chính sách” bằng cụm từ “Cục Chính sách - Xã hội” tại các điều, khoản, điểm sau đây:

- Tại điểm a, điểm d khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 7 Thông tư số 06/2015/TT-BQP ngày 19 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định, hướng dẫn vận động đóng góp, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trong Bộ Quốc phòng;

- Tại khoản 1 Điều 5, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 53/2024/TT-BQP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

3. Các mẫu giấy tờ là thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận của đối tượng chính sách trước ngày Thông tư này có hiệu lực mà chưa giải quyết xong thì tiếp tục được giải quyết theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm nhận hồ sơ.

4. Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (khi có đủ điều kiện) theo quy định tại Thông tư này được thực hiện như sau:

a) Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ điện tử, kê khai mẫu đơn, tờ khai điện tử theo yêu cầu của hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến;

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập được kết nối, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia;

c) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính khai thác thông tin, dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin theo quy định pháp luật và bổ sung giấy tờ, tài liệu vào thành phần hồ sơ của cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp, xuất trình những giấy tờ, tài liệu này.

5. Đối với đối tượng công an nhân dân đề nghị hưởng chế độ theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà chưa được xét duyệt, ra quyết định hưởng chế độ thì trách nhiệm, trình tự giải quyết thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm nhận hồ sơ; trường hợp nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Công an theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Bộ, ngành, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị) để xem xét, giải quyết./.”

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, bệnh viện Quân y và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo kịp thời về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách-Xã hội¹⁹) để xem xét, giải quyết./. 

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: **32** /VBHN-BQP

Nơi nhận:

- Các đ/c lãnh đạo BQP;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- C79, C20, C41, C56, C12, C13, C85, C29⁽⁰⁵⁾, C37;
- Công TTĐT BQP (để đăng tải);
- Lưu: VT, NCTH.

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày **24** tháng **02** năm 2026

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Nguyễn Văn Gấu

¹⁹ Cụm từ “Cục Chính sách” được thay thế bằng cụm từ “Cục Chính sách - Xã hội” theo quy định tại khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

**QUY ĐỊNH SỬ
DỤNG SỔ
KHÁM BỆNH
CỦA QUÂN
NHÂN PHỤC
VIÊN**

1. Sổ khám bệnh của quân nhân chuyên nghiệp có đủ 15 năm trở lên công tác trong Bộ Quốc phòng phục viên (quân nhân phục viên) chỉ có giá trị khám bệnh, chữa bệnh tại các bệnh viện quân y nơi đăng ký cấp sổ.

2. Sổ này do quân nhân phục viên giữ. Khi đi khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện quân y²⁰, quân nhân phục viên phải xuất trình sổ khám bệnh, căn cước công dân hoặc căn cước²¹ và các giấy tờ khác theo quy định.

3. Khi thay đổi bệnh viện khám

BỆNH VIỆN Quyền số

Mã số.....

**SỔ KHÁM BỆNH
CỦA QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP PHỤC
VIÊN**

Mẫu số: 01/2016/KB-QNCNPV- Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2016/TT-BQP ngày 30/6/2016 của Bộ Quốc phòng quy định về khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân chuyên nghiệp có đủ 15 năm trở lên công tác trong Quân đội đã về phục viên

Họ và tên: Số số
.....

Địa
chỉ:.....

Cấp số:
Ngày.....tháng.....năm.....

- Bắt đầu từ ngày/...../.....

- Hết sổ, nộp lưu trữ ngày/...../.....

²⁰ Cụm từ “thuộc tuyến” được bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

²¹ Cụm từ “chứng minh nhân dân” được thay thế bằng cụm từ “Căn cước công dân hoặc căn cước” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

bệnh, chữa bệnh do chuyển nơi thường trú²², quân nhân phục viên phải nộp sổ khám bệnh cũ và làm thủ tục đăng ký khám bệnh tại bệnh viện mới theo quy định.

4. Mỗi lần quân nhân phục viên khám bệnh, bệnh viện quân y phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm khám bệnh; chẩn đoán, Điều trị; được miễn hoặc giảm viện phí; ghi đầy đủ họ, tên người khám bệnh, đóng dấu phòng khám của bệnh viện. Hết sổ bệnh viện thu hồi sổ cũ, cấp sổ mới theo quy định.

5. Sổ khám bệnh, chữa bệnh này không có giá trị khi bị rách, cắt đứt và hết hạn sử dụng.

32

Ngày , tháng , năm	Chẩn n đoán	Điều u trị
	Chẩn	

3

Số sổ.....

Ảnh
(3x4)**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

²² Cụm từ “có hộ khẩu và cư trú” được thay thế bằng cụm từ “thường trú” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

n	Họ và tên:	tuổi.....	nam, nữ.
	Nhập	ngày	ngũ
	Quyết	định	phục
	viên:.....		
	Cấp	bậc	khi
	viên:.....		phục
	Đơn	vị	khi
	viên:.....		phục
	Chỗ	ở	hiện nay:
	phường.....		Xã,
²³ Tỉnh, thành phố:.....			
Căn cước công dân hoặc căn cước. ²⁴			
:.....			
Cấp			
ngày...../...../.....			
.....			
Nơi			
đăng			
ký			
khám			
bệnh,			
chữa			
bệnh:.....			
.....			
.....			
Ngày....tháng....năm 20			
Người được cấp sổ GIÁM ĐỐC BỆNH			
VIỆN			
(ký, ghi rõ họ tên) (ký tên, đóng dấu)			

31

4

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

30

5

²³ Cụm từ “quận (huyện)” được bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

²⁴ Cụm từ “chứng minh nhân dân” được thay thế bằng cụm từ “Căn cước công dân hoặc căn cước” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

Ngày, tháng, năm	Chẩn	Điều trị
------------------------	------	----------

29

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

28

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

27

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

26

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

25

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

24

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

23

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

6

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

7

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

8

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

9

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

10

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

11

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

12

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

22

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

13

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

21

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

14

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

20

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

15

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

19

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

16

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------

18

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
------------------------	--------------	----------

17

Ngày, tháng, năm	Chẩn đoán	Điều trị
---------------------	--------------	----------